HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ TRÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/NQ-HĐND	*Trà Giang, ngày 26 tháng 12 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm, giai đoạn 2026 - 2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TRÀ GIANG
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Trà Giang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030;

Xét Tờ trình số 120/TTr-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2025 và Báo cáo số 356a/BC-UBND ngày 18/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030; Kết luận số 41-KL/ĐU ngày 24/12/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy; Báo cáo thẩm tra số 11/BC-BKTNS ngày 24/12/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030; tập trung thực hiện hiệu quả 02 nhiệm vụ trọng tâm và 02 nhiệm vụ đột phá. Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Tập trung huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế xã hội. Cơ cấu lại ngành nông nghiệp, đẩy mạnh phát triển công nghiệp gắn với thương mại dịch vụ. Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân.

Tiếp tục phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, huy động tối đa mọi nguồn lực, giải quyết việc làm cho người lao động, bảo đảm an sinh xã hội; chăm lo, cải thiện, nâng cao đời sống của nhân dân; đảm bảo quốc phòng, giữ vững an ninh trật tự. Không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, năng lực lãnh đạo, quản lý điều hành của cơ quan quản lý nhà nước thực hiện thắng lợi chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030**.**

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Chỉ tiêu về kinh tế (04 chỉ tiêu)

(1). Tốc độ tăng trưởng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân giai đoạn 2026 – 2030 từ 9% - 10%/năm.

(2). Cơ cấu các ngành kinh tế đến cuối năm 2030: Công nghiệp - Xây dựng chiếm 19%; Thương mại - Dịch vụ chiếm 27%; Nông - Lâm - Thủy sản chiếm 54%;

(3). Thu ngân sách trên địa bàn xã hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu tỉnh giao.

(4). Thu nhập bình quân đầu người tăng từ 8- 10%.

2.2. Chỉ tiêu về văn hoá - xã hội (05 chỉ tiêu)

(5). Đến năm 2030, tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội còn 40-45%.

(6). Đến năm 2030, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ trên 32%.

(7). Đến năm 2030, phấn đấu không còn hộ nghèo trên địa bàn xã.

(8). Đến năm 2030, xây dựng và giữ vững trường học trên địa bàn đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

(9). Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 96%.

2.3. Chỉ tiêu về môi trường (01 chỉ tiêu)

(10). Đến năm 2030, duy trì tỷ lệ che phủ rừng ổn định ở mức 60%.

2.4. Về quốc phòng, an ninh (02 chỉ tiêu)

(11). Hằng năm, giữ vững xã đạt vững mạnh về quốc phòng.

(12). Hằng năm, có ít nhất 95% khu dân cư, 90% cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự.

3. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

3.1. Phát triển kinh tế - xã hội

3.1.1. Đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá gắn với cơ cấu lại nền kinh tế và đổi mới mô hình tăng trưởng, phát triển nhanh và bền vững

a) Phát triển kinh tế nhanh và bền vững; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh

Đổi mới mô hình tăng trưởng dựa trên tăng năng suất lao động, tiến bộ khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, nguồn nhân lực chất lượng cao và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Kết hợp tăng trưởng giữa chiều rộng và chiều sâu, trong đó lấy tăng trưởng theo chiều sâu làm hướng chủ đạo. Đẩy mạnh phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; từng bước phát triển kinh tế số. Tập trung tháo gỡ vướng mắc, tạo môi trường thuận lợi để khơi thông nguồn lực, khai thác và phát huy tối đa nội lực, kết hợp với thu hút và sử dụng hiệu quả nguồn lực từ bên ngoài cho phát triển.

Phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững, nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị, thích ứng với biến đổi khí hậu. Nâng cao thu nhập, mức sống của người dân.

b) Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng

Tập trung phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp theo hướng bền vững hơn; ứng dụng, công nghệ tiên tiến vào sản xuất tạo ra sản phẩm có chất lượng cao, giá cả hợp lý nhằm tăng sức cạnh tranh trên thị trường. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu công nghiệp theo hướng ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp sạch, tận dụng nguồn nguyên liệu tại chỗ như khai thác, chế biến vật liệu xây dựng... Tập trung đầu tư xây dựng hạ tầng và khai thác quản lý đầu tư kết cấu hạ tầng từng bước hiện đại, chú trọng quản lý và xử lý tốt các nguồn thải như khí thải, chất thải rắn và chất thải nguy hại. Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư, lấy chất lượng, hiệu quả, công nghệ, bảo vệ môi trường là tiêu chí để lựa chọn nhà đầu tư. Phấn đấu đến năm 2030 tỷ trọng Công nghiệp - Xây dựng chiếm 19% cơ cấu kinh tế.

c) Phát triển đa dạng các ngành thương mại dịch vụ; đẩy mạnh phát triển du lịch

Tập trung khai thác, huy động có hiệu quả các nguồn lực phát triển xã Trà Giang với nhiều dịch vụ tiện ích; thực hiện tốt chủ trương, giải pháp khuyến khích, phát triển các ngành kinh tế số, kinh tế chia sẻ, hội chợ, mô hình ẩm thực... phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí của Nhân dân và du khách. Tạo môi trường thông thoáng thu hút đầu tư hạ tầng, phát triển dịch vụ chất lượng cao kết hợp nhà hàng, khách sạn, khu vui chơi, đại lý thương mại, hệ thống bán lẻ và cửa hàng tiện dụng; kêu gọi thực hiện các dự án khu dân cư kết hợp nghỉ dưỡng ven Sông Trà Khúc,…. Nâng cấp và cải tạo đồng bộ hạ tầng, không gian. Phát huy hiệu quả tại các điểm có thể tạo tiềm năng du lịch cộng đồng như các trang trại sinh thái… Phấn đấu đến năm 2030 tỷ trọng Thương mại - Dịch vụ chiếm 27% cơ cấu kinh tế.

Phát triển dịch vụ thông tin và truyền thông. Mở rộng phát triển dịch vụ phân phối; đầu tư, nâng cấp và đổi mới mô hình quản lý chợ truyền thống; thúc đẩy phát triển thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt. Nâng cao chất lượng các dịch vụ phục vụ đời sống người dân như: Văn hóa, giáo dục và đào tạo, y tế, chăm sóc sức khỏe, môi trường,.. Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Cuộc vận động "*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*".

Tích cực thu hút đầu tư, đặc biệt là các nhà đầu tư chiến lược, có năng lực thực sự, đầu tư và kêu gọi đầu tư các khu, điểm du lịch nông thôn, tạo bước đột phá trong phát triển dịch vụ du lịch theo hướng hiện đại, có giá trị gia tăng cao. Phát triển các loại hình du lịch, sản phẩm du lịch phù hợp với tiềm năng, lợi thế riêng có của xã Trà Giang. Đẩy mạnh phát triển du lịch văn hóa, lịch sử, tâm linh trên cơ sở nâng tầm giá trị di sản văn hóa, các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể. Phát triển du lịch sinh thái. Phối hợp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ các nhà đầu tư, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án du lịch. Từ đó có thể đưa thương mại, du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng trong cơ cấu kinh tế của xã Trà Giang.

d) Phát triển nông nghiệp bền vững, chú trọng ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nhằm gia tăng giá trị sản xuất

Tập trung chỉ đạo và ưu tiên nguồn lực thực hiện hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Xây dựng ngành nông nghiệp theo hướng phát triển bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu. Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu sản xuất ngành nông nghiệp theo hướng ưu tiên phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học, nông nghiệp sinh thái, hữu cơ trên cơ sở phát huy lợi thế so sánh, đẩy mạnh sản xuất chất lượng, giá trị gia tăng cao. Đẩy mạnh dồn điền, đổi thửa, cải tạo đồng ruộng để phát triển nông nghiệp quy mô lớn, nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của nông sản. Đẩy mạnh liên kết giữa Nhà nước, doanh nghiệp, nhà nông, nhà khoa học, ngân hàng và nhà phân phối trong sản xuất nông nghiệp. Tăng cường kêu gọi, hỗ trợ và tạo điều kiện để nhà đầu tư triển khai dự án đầu tư nông nghiệp, nông thôn.

Tập trung xây dựng nhãn hiệu hàng hóa, quảng bá sản phẩm nông nghiệp, đẩy mạnh liên kết trong tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, từng bước nâng cao tính cạnh tranh thị trường, nâng cao sản phẩm chất lượng hàng hóa; Tái cơ cấu lại sản xuất, thực hiện hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Phát triển vùng trồng cây ăn quả, rau sạch, dược liệu, sinh vật cảnh ở những nơi có điều kiện. Phát triển chăn nuôi theo mô hình tập trung, công nghiệp, ứng dụng công nghệ cao; khuyến khích phát triển chăn nuôi trang trại, gia trại hiệu quả, thân thiện với môi

trường; chủ động kiểm soát dịch bệnh.

e) Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại

Tập trung thu hút, đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao. Chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, đào tạo lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với quy hoạch vị trí công tác, nhất là những vị trí yêu cầu chuyên môn cao; khảo sát thực trạng quy mô, chất lượng lao động trong xã để có các đề án, chương trình hỗ trợ, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực theo hướng nâng cao năng lực tiếp cận, khả năng thích ứng môi trường công nghệ hiện đại; hỗ trợ đào tạo kỹ năng chuyển đổi nghề, giải quyết việc làm cho lao động, nhất là khu vực nông nghiệp, nông thôn để chủ động thích ứng với môi trường làm việc công nghệ 4.0.

Huy động các nguồn lực phát triển hệ thống giao thông theo quy hoạch, ưu tiên các công trình trọng điểm có tính động lực cho sự phát triển... Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường nội bộ và liên xã theo quy hoạch của tỉnh. Đầu tư, hoàn thiện các công trình hạ tầng quan trọng, thiết yếu.

f) Phát triển hài hòa, bền vững giữa các vùng; xây dựng nông thôn mới

Tổ chức, phân bố không gian phát triển một cách hợp lý, phát huy tốt nhất lợi thế đặc thù của mỗi vùng, tăng cường liên kết, hỗ trợ, hình thành chuỗi giá trị trong phát triển. Tăng cường quản lý chặt chẽ, đồng bộ quy hoạch xã với các quy hoạch chuyên ngành, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết và dự án đầu tư cụ thể, bảo đảm phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Huy động các nguồn lực đầu tư phát triển xã Trà Giang. Tăng cường kết nối với các vùng lân cận để mở rộng không gian và tạo động lực phát triển.

Thực hiện phát triển nông nghiệp theo chiều sâu, dựa vào khoa học, công nghệ, có năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh và giá trị gia tăng cao. Tiếp tục huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới thực chất, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững, lấy dân cư nông thôn làm chủ thể. Tiếp tục đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng; nâng cao năng lực, trình độ sản xuất, cải thiện thu nhập, chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn theo hướng phát triển nông nghiệp với dịch vụ, môi trường sinh thái được bảo vệ, đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao. Phấn đấu đến năm 2030, 100% dân số được sử dụng nước sạch, tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 100%, Đến năm 2030, duy trì tỷ lệ che phủ rừng ổn định ở mức 60%. Tiếp tục thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

g) Cải thiện môi trường đầu tư; thúc đẩy khởi nghiệp; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển

Đa dạng hóa các hình thức huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực, nhất là các nguồn lực đầu tư ngoài ngân sách nhà nước. Nâng cao hiệu quả đầu tư công, nhất là trong lập và quản lý thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn, bảo đảm yêu cầu phát triển, hạn chế thấp nhất việc điều chỉnh, bổ sung. Tăng cường các biện pháp quản lý các nguồn thu phát sinh, chống thất thu ngân sách; kịp thời giải quyết các vướng mắc để thúc đẩy phát triển kinh tế, tăng nguồn thu ngân sách. Tiếp tục cơ cấu chi ngân sách theo hướng tăng chi đầu tư phát triển, ưu tiên nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm, công trình trọng điểm, giảm chi thường xuyên. Hỗ trợ chuyển đổi hộ sản xuất, kinh doanh thành doanh nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh, nâng

cao hiệu quả xúc tiến đầu tư, lấy chất lượng, hiệu quả, công nghệ, bảo vệ môi trường là tiêu chí để lựa chọn đầu tư.

3.1.2. Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân

a) Giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa; phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa; đổi mới nội dung, phương thức đầu tư cho phát triển văn hóa. Xây dựng môi trường văn hóa và đời sống văn hóa phong phú, đa dạng, văn minh, lành mạnh. Xây dựng văn hóa trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư và trong mỗi gia đình. Trùng tu, tôn tạo, bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể. Phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng, xã hội trong việc xây dựng môi trường văn hóa. Phát triển sâu rộng các phong trào: *"Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"*; *"Xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc"*.

Xây dựng con người phát triển toàn diện, hướng đến chân, thiện, mỹ. Phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp, xây dựng, hình thành các giá trị mới với các đặc tính cơ bản: yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, tự trọng, tự chủ, sống nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, có tri thức, sức khỏe, năng động, sáng tạo, nêu cao trách nhiệm công dân, tuân thủ pháp luật, có tinh thần hợp tác cao, khoan dung, thân thiện, có ý thức bảo vệ môi trường. Phát triển mạnh phong trào thể dục, thể thao quần chúng, nâng cao chất lượng cuộc sống và sức khỏe người dân cả về thể chất, tinh thần. Đầu tư, phát triển các môn thể thao thành tích cao có thế mạnh; chú trọng phát hiện tài năng về thể thao để có hướng phát triển phù hợp.

b) Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Tiếp tục duy trì xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, chú trọng phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục ở các bậc học. Đẩy mạnh khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế. Tiếp tục đào tạo, thu hút, sử dụng nguồn nhân lực có chất lượng. Chú trọng bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, khuyến khích tinh thần tự học tập, tự đào tạo, tự nghiên cứu để nâng cao năng lực làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Chú trọng đào tạo lực lượng lao động phải chuyển đổi nghề nghiệp; đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

c) Phát triển khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; nâng cao chất lượng công tác thông tin, truyền thông và báo chí

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, xã Trà Giang xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực trọng yếu cho sự phát triển nhanh và bền vững của địa phương. Tăng cường đưa các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp như: giống mới, kỹ thuật canh tác hữu cơ, sử dụng thiết bị thông minh trong tưới tiêu, chăm sóc cây trồng, vật nuôi; hỗ trợ xây dựng các mô hình ứng dụng công nghệ mới, mô hình nông nghiệp công nghệ cao, mô hình sản xuất gắn với chuỗi giá trị. Triển khai có hiệu quả chương trình chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số tại địa phương; nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền thông qua ứng dụng phần mềm quản lý văn bản, hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức; khuyến khích người dân và doanh nghiệp sử dụng các nền tảng số trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ nông

sản và tiếp cận dịch vụ công. Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ quản lý điều hành và cung cấp dịch vụ công; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Tăng cường ứng dụng công nghệ trong truyền thanh cơ sở, kết hợp truyền thống và hiện đại (loa truyền thanh thông minh, Zalo, Facebook, website…) để kịp thời cung cấp thông tin chính thống, định hướng dư luận xã hội. Phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan báo chí. Bảo đảm công khai, minh bạch thông tin, quyền được thông tin và cơ hội tiếp cận thông tin của Nhân dân. Bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thông tin. Tăng cường năng lực quản lý các loại hình thông tin trên Internet.

d) Tiếp tục nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khoẻ Nhân dân Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Xây dựng đội ngũ y, bác sĩ, cán bộ quản lý y tế có năng lực chuyên môn sâu, có trách nhiệm và tinh thần phục vụ chuyên nghiệp. Đổi mới phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của y tế xã bảo đảm đúng vai trò là tuyến đầu trong phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ thông tin trong khám, chữa bệnh, liên thông công nhận kết quả khám, xét nghiệm, triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử. Chủ động kiểm soát và ứng phó với các dịch bệnh; phát triển hệ thống y tế dự phòng. Tăng cường kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm, truy xuất nguồn gốc thực phẩm. Thực hiện tốt bảo hiểm y tế toàn dân, công tác dân số, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng.

e) Thực hiện tốt các chính sách xã hội, bảo đảm an sinh xã hội; giảm nghèo bền vững

Đẩy mạnh các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, các hoạt động an sinh xã hội, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người có công. Phát triển và đa dạng hóa các dịch vụ trợ giúp xã hội, tạo điều kiện cho mọi người dân, nhất là nhóm yếu thế hòa nhập, tiếp cận các nguồn lực phát triển và hưởng thụ các dịch vụ cơ bản, các phúc lợi xã hội. Thực hiện đầy đủ quyền trẻ em, tạo môi trường lành mạnh, thuận lợi để trẻ em phát triển toàn diện. Bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chương trình, đề án, chính sách giảm nghèo đa chiều. Làm tốt công tác giáo dục, đào tạo, thông tin, truyền thông để nâng cao nhận thức, khắc phục căn bản tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước, khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên của người nghèo. Tiếp tục quan tâm hỗ trợ tín dụng chính sách xã hội, thực hiện lồng ghép có hiệu quả các chương trình, dự án để hỗ trợ phát triển kinh tế hộ gia đình. Chú trọng giải quyết việc làm cho lao động dôi dư do thu hồi, chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang phát triển các lĩnh vực khác. Thực hiện tốt công tác tái định cư, bảo đảm đời sống người dân sau tái định cư bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ.

3.1.3. Về quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên; bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu

Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng khoáng sản và tài nguyên. Chấn chỉnh, siết chặt quản lý, xử lý nghiêm các hành vi khai thác khoáng sản trái phép, đặc biệt là khai thác cát, sỏi lòng sông. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai; nâng cao chất lượng lập và quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ

môi trường, công khai, minh bạch trong việc tiếp nhận, khai thác và sử dụng tài nguyên. Ưu tiên nguồn lực cho lĩnh vực bảo vệ môi trường. Kiên quyết bảo đảm các yêu cầu về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về môi trường trong các dự án đầu tư. Nâng cao nhận thức, vận động người dân thực hiện nếp sống thân thiện với môi trường, tự giác chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Tăng cường năng lực thu gom, hạn chế tối đa việc chôn lấp, thúc đẩy tái sử dụng, tái chế kết hợp thu hồi năng lượng. Khuyến khích, vận động Nhân dân tích cực thực hiện hình thức hỏa táng. Xây dựng các kịch bản, nâng cao năng lực của người dân và chính quyền trong việc chủ động ứng phó, giảm nhẹ hậu quả do thiên tai gây ra. Chủ động tìm kiếm các giống cây trồng thích ứng với biến đổi khí hậu.

3.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác nội chính; bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Thực hiện hiệu quả các chủ trương của Trung ương, của tỉnh về quốc phòng, an ninh, công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng. Huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, "thế trận lòng dân" vững chắc; chủ động đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch.

Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hằng năm; chỉ tiêu diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ cấp xã. Phấn đấu đến năm 2030 xây dựng lực lượng vũ trang xã cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu, tổ chức hợp lý; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp, có số lượng phù hợp.

Huy động, phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân trong đấu tranh, phòng ngừa, kiềm chế sự gia tăng của tội phạm và tệ nạn xã hội. Đấu tranh, ngăn chặn các hoạt động tôn giáo trái pháp luật. Thực hiện đồng bộ các giải pháp kiềm chế, giảm tai nạn giao thông cả 03 tiêu chí; thực hiện tốt công tác phòng, chống cháy, nổ. Phát hiện, xử lý kịp thời các vấn đề phức tạp nảy sinh, không để bị động, bất ngờ, không để xảy ra "*điểm nóng*", phức tạp về ANTT; 100% sự kiện chính trị của đất nước đều được bảo đảm an toàn. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, bảo đảm tiếp nhận, xử lý 100%, tỷ lệ giải quyết đạt trên 90%; Triển khai các giải pháp bảo đảm dữ liệu dân cư *"đúng, đủ, sạch, sống";* Đẩy mạnh triển khai *"Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"* năm 2026 và các năm tiếp theo về nội dung, hình thức phong phú, đa dạng, thu hút đông đảo Nhân dân tham gia

Thực hiện công tác cải cách tư pháp, tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp. Thực hiện các kết luận thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tập trung giải quyết dứt điểm, hiệu quả các vụ việc phức tạp, tồn đọng kéo dài trong Nhân dân. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hiện tiết kiệm. Thực hiện nghiêm các quy định về kê khai minh bạch tài sản, thu nhập. Phát huy vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, Nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu.

Thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, gắn tiếp công dân với giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc kéo dài, phức tạp, tránh phát sinh thành các điểm nóng ngay từ cơ sở.

3.3. Về xây dựng chính quyền

Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn xã. Tăng cường kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo động lực để cán bộ, công chức, viên chức tu dưỡng phẩm chất, nâng cao trách nhiệm, hoàn thành tốt trách nhiệm công vụ. Tạo môi trường thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khơi dậy tinh thần cống hiến, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm thực chất.

Nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động của HĐND, trọng tâm là việc ban hành các Nghị quyết và Giám sát việc thực hiện trên địa bàn xã, phối hợp thực hiện có hiệu quả việc kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết, kế hoạch, chương trình của HĐND, UBND xã; tăng cường giám sát những vấn đề cụ thể được cử tri và Nhân dân quan tâm; đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của các ban HĐND, đại biểu HĐND; nâng cao chất lượng hoạt động tiếp xúc cử tri.

Xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, đạo đức, năng lực đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước; thúc đẩy việc xử lý công việc trên môi trường mạng, hướng tới cơ quan nhà nước không giấy tờ, xây dựng chính quyền số. Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, lấy sự hài lòng của người dân làm mục tiêu phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Nghị quyết này, từ năm 2026 đến năm 2030, Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định để tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Hội đồng nhân dân xã kêu gọi các ngành, quân và dân trong xã nêu cao tinh thần thi đua yêu nước, đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, tận dụng thời cơ, thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 – 2030, gấp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Trà Giang khoá I, kỳ họp lần thứ 5 thông qua ngày 26 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- TT Đảng ủy; TT HĐND xã;
- UBND xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, TT trực thuộc UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Khâm